

# ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN PETEC BÌNH ĐỊNH

( SỬA ĐỔI BỔ SUNG )

----oOo----

*Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp được Quốc hội Nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005 và có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2006 .*

*Căn cứ vào Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông tổ chức ngày 08 tháng 9 năm 2006 .*

*Căn cứ vào Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông tổ chức ngày 14 tháng 4 năm 2007 .*

*Bản Điều lệ của Công ty Cổ phần Thương mại Bình Định được sửa đổi với các nội dung sau đây:*

# MỤC LỤC

-----000-----

## TRANG

*Giải Thích Từ Ngữ* ..... 07

### **CHƯƠNG I:**

#### **ĐIỀU KHOẢN CHUNG**

**Điều 1:** ..... 09

*Tên & hình thức Doanh nghiệp*

**Điều 2:** ..... 09

*Trụ sở & địa bàn hoạt động*

**Điều 3:** ..... 09

*Tư cách pháp lý*

**Điều 4:** ..... 10

*Mục tiêu, phạm vi hoạt động, ngành nghề kinh doanh*

**Điều 5:** ..... 11

*Thời gian hoạt động*

**Điều 6:** ..... 11

*Người đại diện pháp luật*

### **CHƯƠNG II:**

#### **QUYỀN HẠN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÔNG TY**

**Điều 7 :** ..... 11

*Quyền của Công ty*

**Điều 8 :** ..... 12

*Nghĩa vụ của Công ty*

### **CHƯƠNG III:**

#### **VỐN, CỔ PHẦN, CỔ PHIẾU, CỔ ĐÔNG, CỔ TỨC**

**Điều 9 :** ..... 13

*Vốn điều lệ*

**Điều 10 :** ..... 13

*Cổ phần*

**Điều 11:**..... 13

*Cổ phiếu*

**Điều 12 :** ..... 14

*Sổ đăng ký cổ đông*

**Điều 13:** ..... 14

## **ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN PETEC BÌNH ĐỊNH**

*Chào bán và chuyển nhượng cổ phần*

**Điều 14:** ..... 16

*Phát hành trái phiếu*

**Điều 15:** ..... 16

*Mua cổ phần, trái phiếu*

**Điều 16:**..... 16

*Mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông*

**Điều 17:** ..... 16

*Mua lại cổ phần theo quyết định của Công ty*

**Điều 18:** ..... 17

*Điều kiện thanh toán và xử lý các cổ phần được mua lại*

**Điều 19:** ..... 17

*Trả cổ tức*

**Điều 20:** ..... 18

*Thu hồi tiền thanh toán cổ phần mua lại hoặc cổ tức*

**Điều 21 :**..... 18

*Quyền và nghĩa vụ của Cổ đông phổ thông*

### **CHƯƠNG IV :**

### **CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH VÀ KIỂM SOÁT**

**Điều 22 :** ..... 20

*Cơ cấu tổ chức quản lý và kiểm soát*

**Điều 23 :** ..... 20

*Đại hội đồng cổ đông*

**Điều 24:** ..... 21

*Thẩm quyền triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông*

**Điều 25 :** ..... 22

*Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông*

**Điều 26 :** ..... 23

*Chương trình và nội dung họp Đại hội đồng cổ đông*

**Điều 27 :** ..... 23

*Mời họp Đại hội đồng cổ đông*

**Điều 28 :** ..... 24

*Quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông*

**Điều 29 :** ..... 25

*Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông*

**Điều 30 :** ..... 25

*Thế thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông*

**Điều 31 :** ..... 27

*Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông*

**Điều 32 :** ..... 28

## **ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN PETEC BÌNH ĐỊNH**

*Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông*

**Điều 33 :** ..... 29

*Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông*

**Điều 34 :** ..... 29

*Yêu cầu huỷ bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông*

**Điều 35 :** ..... 29

*Hội đồng quản trị*

**Điều 36 :** ..... 31

*Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị*

**Điều 37 :** ..... 31

*Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị*

**Điều 38 :** ..... 31

*Chủ tịch Hội đồng quản trị*

**Điều 39 :** ..... 32

*Cuộc họp Hội đồng quản trị*

**Điều 40 :** ..... 33

*Biên bản họp hội đồng quản trị*

**Điều 41 :** ..... 34

*Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị*

**Điều 42 :** ..... 34

*Miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị*

**Điều 43 :** ..... 35

*Tổng Giám đốc công ty*

**Điều 44 :** ..... 36

*Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc*

**Điều 45 :** ..... 36

*Công khai các lợi ích liên quan*

**Điều 46 :** ..... 37

*Nghĩa vụ của người quản lý Công ty*

**Điều 47 :** ..... 38

*Hợp đồng, giao dịch phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận*

**Điều 48 :** ..... 38

*Ban kiểm soát*

**Điều 49 :** ..... 39

*Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban Kiểm Soát*

**Điều 50 :** ..... 39

*Quyền và nhiệm vụ của Ban Kiểm Soát*

**Điều 51 :** ..... 40

## **ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN PETEC BÌNH ĐỊNH**

---

*Quyền được cung cấp thông tin của Ban Kiểm Soát*

**Điều 52 :** ..... 40

*Thù lao và lợi ích khác của thành viên Ban Kiểm Soát*

**Điều 53 :** ..... 41

*Nghĩa vụ của thành viên Ban Kiểm Soát*

**Điều 54 :** ..... 41

*Miễn nhiệm, bãi nhiệm Ban Kiểm Soát*

**Điều 55 :** ..... 42

*Tổ chức chính trị và tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp*

### **CHƯƠNG V :**

#### **BÁO CÁO - CÔNG KHAI THÔNG TIN - GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP**

**Điều 56 :** ..... 42

*Trình báo cáo hằng năm*

**Điều 57:** ..... 43

*Công khai thông tin về công ty cổ phần*

**Điều 58 :** ..... 43

*Chế độ lưu giữ tài liệu của Công ty*

**Điều 59 :** ..... 44

*Nguyên tắc giải quyết tranh chấp*

### **CHƯƠNG VI :**

#### **KẾ TOÁN TÀI CHÍNH - PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN - TRÍCH LẬP CÁC QUỸ**

**Điều 60 :** ..... 44

*Năm tài chính*

**Điều 61 :** ..... 44

*Phân phối lợi nhuận – Trích lập các quỹ*

### **CHƯƠNG VII:**

#### **THÀNH LẬP, TỔ CHỨC LẠI, GIẢI THỂ**

**Điều 62 :** ..... 45

*Thành lập*

**Điều 63 :** ..... 45

*Căn cứ xác định doanh nghiệp thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác đến hạn phải trả; bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác*

**Điều 64 :** ..... 45

*Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi Công ty*

**Điều 65 :** ..... 45

*Các trường hợp và điều kiện , thủ tục giải thể Công ty*

**CHƯƠNG VIII :  
CÁC QUY ĐỊNH KHÁC**

**Điều 66** : ..... 45

*Thể thức sửa đổi bổ sung các điều khoản của Điều lệ*

**Điều 67** : ..... 46

*Hiệu lực của Điều lệ*

## **GIẢI THÍCH TỪ NGỮ**

---o0o---

*Theo Luật Doanh nghiệp được Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XI thông qua ngày 29/11/2005 thì các từ ngữ sử dụng trong Bản điều lệ này được quy định như sau :*

1. *Phần vốn góp là tỷ lệ vốn mà chủ sở hữu hoặc chủ sở hữu chung của công ty góp vào vốn điều lệ .*
2. *Vốn điều lệ là số vốn do các thành viên, cổ đông góp hoặc cam kết góp trong một thời hạn nhất định và được ghi vào Điều lệ công ty .*
3. *Vốn có quyền biểu quyết là phần vốn góp hoặc cổ phần, theo đó người sở hữu có quyền biểu quyết về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông .*
4. *Cổ tức là khoản lợi nhuận ròng được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác từ nguồn lợi nhuận còn lại của công ty sau khi đã thực hiện nghĩa vụ về tài chính .*
5. *Cổ đông là người sở hữu ít nhất một cổ phần đã phát hành của công ty cổ phần .*
6. *Người quản lý doanh nghiệp là: thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc .*
7. *Người đại diện theo uỷ quyền là cá nhân được thành viên, cổ đông là tổ chức của công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần uỷ quyền bằng văn bản thực hiện các quyền của mình tại công ty theo quy định của Luật Doanh nghiệp .*
8. **Người có liên quan** là tổ chức, cá nhân có quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp với doanh nghiệp trong các trường hợp sau đây :
  - a/ Công ty mẹ, người quản lý công ty mẹ và người có quyền bổ nhiệm người quản lý đó đối với công ty con;
  - b/ Công ty con đối với công ty mẹ;
  - c/ Người hoặc nhóm người có khả năng chi phối việc ra quyết định, hoạt động của doanh nghiệp đó thông qua các cơ quan quản lý doanh nghiệp;
  - d/ Người quản lý doanh nghiệp;
  - đ/ Vợ, chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của người quản lý doanh nghiệp hoặc của thành viên, cổ đông sở hữu phần vốn góp hay cổ phần chi phối;
  - e/ Cá nhân được uỷ quyền đại diện cho những người quy định tại các điểm **a, b, c, d và đ** khoản này;
  - g/ Doanh nghiệp trong đó những người quy định tại các điểm **a, b, c, d, đ, e, và h** khoản này có sở hữu đến mức chi phối việc ra quyết định của các cơ quan quản lý ở doanh nghiệp đó;
  - h/ Nhóm người thoả thuận cùng phối hợp để thu tóm phần vốn góp, cổ phần hoặc lợi ích ở công ty hoặc để chi phối việc ra quyết định của công ty;

---

## **ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN PETEC BÌNH ĐỊNH**

---

**9. Giá thị trường của phân vốn góp hoặc cổ phần** là giá giao dịch trên thị trường chứng khoán hoặc giá do một tổ chức định giá chuyên nghiệp xác định .

**10. Quốc tịch của doanh nghiệp** là quốc tịch của nước, vùng lãnh thổ nơi doanh nghiệp thành lập, đăng ký kinh doanh .

**11. Địa chỉ thường trú** là địa chỉ đăng ký trụ sở chính đối với tổ chức; địa chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc địa chỉ nơi làm việc hoặc địa chỉ khác của cá nhân mà người đó đăng ký với doanh nghiệp để làm địa chỉ liên hệ .

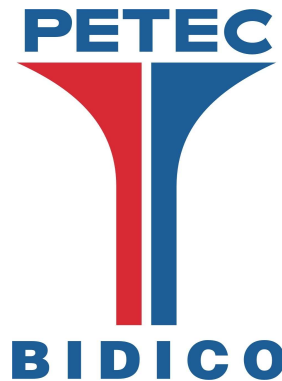
*Ngoài ra còn một số từ ngữ khác được định nghĩa theo Luật Doanh nghiệp quy định.*

**CHƯƠNG I  
ĐIỀU KHOẢN CHUNG**

**Điều 1: Tên và hình thức doanh nghiệp**

**1.1 Tên doanh nghiệp:**

- Tên giao dịch bằng tiếng Việt : CÔNG TY CỔ PHẦN PETEC BÌNH ĐỊNH
- Tên giao dịch bằng tiếng Anh : PETEC BINHDINH JOINT STOCK COMPANY
- Tên viết tắt : **PETEC BIDICO**
- Biểu tượng của Công ty:



**1.2 Hình thức doanh nghiệp:**

Công ty cổ phần Thương mại Bình Định (nay là Công ty cổ phần Petec Bình Định) được thành lập dưới hình thức cổ phần là một doanh nghiệp nhà nước trực thuộc Sở Thương Mại - Tỉnh Bình Định thành công ty cổ phần, được tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp.

**Điều 2: Trụ sở và địa bàn hoạt động**

**2.1. Trụ sở chính của Công ty :**

Địa chỉ : 389 Trần Hưng Đạo, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định  
Điện thoại : 056.824883 - 056.822760 - 056.822773  
Fax : 056.823863  
E-mail : bitraco@vnn.vn

Việc di dời trụ sở của Công ty phải do Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty quyết định, việc đăng ký trụ sở mới và các thủ tục đăng ký khác thực hiện theo quy định của pháp luật.

**2.2. Địa bàn hoạt động:** trong và ngoài nước theo quy định của Pháp luật.

## **ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN PETEC BÌNH ĐỊNH**

---

Công ty được thành lập các đơn vị trực thuộc như: các chi nhánh, văn phòng đại diện,... trong phạm vi cả nước. Việc thành lập các đơn vị trực thuộc do Tổng Giám đốc Công ty trình và HĐQT quyết định.

### **Điều 3: Tư cách pháp lý**

- 3.1 Công ty Cổ phần Thương mại Bình Định (nay là Công ty cổ phần Petec Bình Định) là doanh nghiệp được thành lập hợp pháp dưới hình thức Công ty cổ phần và hoạt động theo Luật doanh nghiệp và các văn bản pháp quy có liên quan, chịu sự quản lý của các cơ quan có thẩm quyền theo luật định.
- 3.2 Công ty cổ phần Petec Bình Định là một công ty cổ phần trong đó vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau - gọi là cổ phần - do các cổ đông cùng góp vốn đầy đủ, cùng chia nhau lợi nhuận, cùng chịu lỗ tương ứng với phần vốn góp và chỉ chịu trách nhiệm tài chính hữu hạn về các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của DN trong phạm vi phần vốn của mình đã góp vào Công ty bằng giá trị cổ phần mình sở hữu.
- 3.2 Công ty cổ phần Petec Bình Định là một tổ chức kinh tế độc lập:
  1. Có tư cách pháp nhân đầy đủ theo luật định kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.
  2. Có con dấu riêng; được mở tài khoản tại các ngân hàng thương mại trong và ngoài nước theo luật định.
  3. Có tài sản riêng – có Bảng cân đối kế toán riêng – tự chủ về mặt tài chính, hạch toán kinh tế độc lập, tự chịu trách nhiệm về kết quả mọi hoạt động kinh doanh và được lập các quỹ theo quy định của Luật doanh nghiệp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ).
  4. Có quyền tự quyết định một cách độc lập trong quá trình hoạt động của Công ty, có quyền tự mình tham gia các quan hệ pháp luật.

### **Điều 4: Mục tiêu, phạm vi hoạt động, ngành nghề kinh doanh :**

#### **4.1 Mục tiêu hoạt động :**

Công ty Cổ phần Thương mại Bình Định (nay là Công ty Cổ phần Petec Bình Định) là đơn vị được thành lập từ việc cổ phần hóa doanh nghiệp Nhà nước để huy động vốn và sử dụng vốn có hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ và các lĩnh vực khác nhằm mục tiêu sinh lợi; tạo thêm việc làm, nâng cao thu nhập và đời sống cho người lao động; đem lại cổ tức cho các cổ đông; đóng góp cho ngân sách nhà nước thông qua các nghĩa vụ thuế và các quy định của Pháp luật

#### **4.2 Ngành nghề kinh doanh :**

## **ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN PETEC BÌNH ĐỊNH**

---

- Kinh doanh xăng dầu, mỡ phụ, hóa chất, khí đốt và các chế phẩm từ dầu mỏ.
- Kinh doanh vật liệu xây dựng, trang trí nội thất.
- Kinh doanh phương tiện vận tải, xe máy, phụ tùng thay thế, vật tư công, nông, ngư nghiệp, thiết bị máy móc, nguyên vật liệu phi kim loại, dây chuyền thiết bị đồng bộ.
- Kinh doanh hàng điện tử, điện lạnh công nghiệp.
- Kinh doanh tài chính, bất động sản, đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng đô thị, khu công nghiệp. Cho thuê văn phòng, cửa hàng, ki-ốt, tổ chức hội nghị, hội thảo, triển lãm quốc tế.
- Kinh doanh hàng tiêu dùng, hàng công nghệ phẩm, sữa, bột dinh dưỡng, nước giải khát, thuốc lá, rượu, bia, hàng thủ công mỹ nghệ, hàng mỹ phẩm.
- Kinh doanh phân bón, thuốc trừ sâu, thức ăn gia súc.
- Kinh doanh vận tải đường thủy, đường bộ bao gồm: vận chuyển khách du lịch, vận chuyển khách bằng xe buýt, taxi, vận chuyển hàng hóa.
- Kinh doanh dịch vụ du lịch, lữ hành nội địa và quốc tế. Kinh doanh nhà hàng, khách sạn.
- Kinh doanh dịch vụ và mua bán sản phẩm trong lĩnh vực Công nghệ thông tin.
- Sản xuất nước tinh khiết, nước giải khát đóng chai. Chế biến thực phẩm đồ hộp, nông, lâm, thủy, hải sản. Sản xuất gia công hàng may mặc. Mua bán, gia công hàng nông sản.
- Tư vấn, lập dự án đầu tư mua sắm, đổi mới thiết bị công nghệ. Lập hồ sơ mời thầu, đấu thầu và chọn thầu mua sắm thiết bị công nghệ.
- Các ngành hàng khác mà pháp luật không cấm.

### **4.3 Phạm vi kinh doanh và hoạt động :**

Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo quy định của Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Điều lệ này phù hợp với quy định của Pháp luật và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công ty.

### **Điều 5: Thời gian hoạt động**

- 5.1.** Hoạt động của Công ty bắt đầu kể từ ngày được cấp giấy phép kinh doanh với thời hạn không xác định trừ khi buộc phải giải thể hay phá sản hoặc tổ chức lại.
- 5.2** Thời gian hoạt động có thể rút ngắn tùy thuộc quyết định của ĐHĐCĐ và tiến hành các thủ tục theo pháp luật quy định.

### **Điều 6: Người đại diện theo pháp luật**

Tổng Giám đốc Công ty là người đại diện theo pháp luật của Công ty.

**CHƯƠNG II**  
**QUYỀN HẠN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÔNG TY**

**Điều 7 : Quyền của Công ty:**

- 7.1 Chiếm hữu, sử dụng, định đoạt tài sản của doanh nghiệp .
- 7.2 Tự chủ kinh doanh, chủ động lựa chọn ngành, nghề, địa bàn hình thức kinh doanh, đầu tư; chủ động mở rộng quy mô và ngành, nghề kinh doanh .
- 7.3 Lựa chọn hình thức, phương thức huy động vốn. Công ty có quyền phát hành chứng khoán các loại để huy động vốn .
- 7.4 Chủ động tìm kiếm thị trường, khách hàng và ký kết hợp đồng .
- 7.5 Kinh doanh xuất khẩu và nhập khẩu.
- 7.6 Tuyển, thuê và sử dụng lao động theo yêu cầu kinh doanh.
- 7.7 Chủ động ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại để nâng cao hiệu quả kinh doanh và khả năng cạnh tranh.
- 7.8 Tự chủ các quyết định các công việc kinh doanh và quan hệ nội bộ .
- 7.9 Từ chối mọi yêu cầu cung cấp các nguồn lực không được pháp luật quy định .
- 7.10 Khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo .
- 7.11 Trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật .
- 7.12 Các quyền khác theo quy định của pháp luật .

**Điều 8 : Nghĩa vụ của Công ty:**

- 8.1 Hoạt động kinh doanh theo đúng các ngành, nghề đã ghi trong Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh; bảo đảm điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật khi kinh doanh ngành, nghề kinh doanh có điều kiện .
- 8.2 Tổ chức công tác kế toán, lập và nộp báo cáo tài chính trung thực, chính xác đúng thời hạn quy định của pháp luật về kế toán .
- 8.3 Đăng ký mã số thuế, kê khai thuế, nộp thuế và thực hiện các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của Pháp luật .

## **ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN PETEC BÌNH ĐỊNH**

---

- 8.4** Bảo đảm quyền, lợi ích của người lao động theo quy định của pháp luật về lao động; thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm khác cho người lao động theo quy định của pháp luật về bảo hiểm .
- 8.5** Bảo đảm và chịu trách nhiệm về chất lượng hàng hoá, dịch vụ theo tiêu chuẩn đã đăng ký hoặc công bố .
- 8.6** Thực hiện chế độ thống kê theo quy định của pháp luật về thống kê; định kỳ báo cáo đầy đủ các thông tin về doanh nghiệp, tình hình tài chính của doanh nghiệp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo mẫu quy định; khi phát hiện các thông tin đã kê khai hoặc báo cáo thiếu chính xác, chưa đầy đủ thì phải kịp thời sửa đổi bổ sung các thông tin đó .
- 8.7** Tuân thủ quy định của Pháp luật về Quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ tài nguyên, môi trường, bảo vệ di tích lịch sử văn hoá và danh lam thắng cảnh.
- 8.8** Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của Pháp luật .

### **CHƯƠNG III VỐN, CỔ PHẦN, CỔ PHIẾU, CỔ ĐÔNG, CỔ TỨC**

#### **Điều 9 : *Vốn điều lệ* :**

**9.1** Vốn điều lệ:

- Vốn điều lệ được góp bằng đồng Việt Nam, ngoại tệ hoặc bằng hiện vật và được quy đổi theo một đơn vị thống nhất là đồng Việt Nam

Vào ngày thông qua bản Điều lệ này, vốn điều lệ của công ty là: **30.600.000.000đồng (Ba mươi tỷ sáu trăm triệu đồng).**

Trong đó:

Vốn góp bằng tiền : 30.600.000.000 VNĐ

Vốn góp bằng hiện vật : không

- Vốn điều lệ của Công ty do các cổ đông đóng góp tự nguyện, mỗi cổ đông hoàn toàn chịu trách nhiệm về nguồn gốc vốn đóng góp của mình. Công ty không chịu trách nhiệm về nguồn gốc vốn đóng góp của các cổ đông.

**9.2** Tăng giảm vốn điều lệ:

Vốn điều lệ có thể tăng hoặc giảm do yêu cầu về tình hình hoạt động của Công ty và do quyết định của Đại hội đồng cổ đông, trừ trường hợp điều chỉnh vốn điều lệ

---

## **ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN PETEC BÌNH ĐỊNH**

---

do bán thêm cổ phần mới trong phạm vi số lượng cổ phần được quyền chào bán quy định tại Điều lệ công ty .

### **Điều 10 : Cổ phần:**

- 10.1** Vốn điều lệ của Công ty được chia thành nhiều phần bằng nhau gọi là cổ phần, mỗi cổ phần tạo ra cho người sở hữu nó các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau.
- 10.2** Vốn điều lệ của Công ty là **30.600.000.000 đồng**, được chia thành **3.060.000 cổ phần**. Mỗi cổ phần có mệnh giá là **10.000 đồng (Mười ngàn đồng VN/cổ phần )**
- 10.3** Vào ngày thông qua Điều lệ này, toàn bộ cổ phần của công ty đều là cổ phần phổ thông.
- 10.4** Công ty có thể phát hành các loại cổ phần ưu đãi khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và phù hợp với các quy định của pháp luật.

### **Điều 11: Cổ phiếu:**

- 11.1** Cổ phiếu là chứng chỉ do Công ty phát hành hoặc bút toán ghi sổ xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của Công ty. Cổ phiếu của công ty bao gồm cổ phiếu ghi danh và cổ phiếu không ghi danh.
- a.** Cổ phiếu ghi danh:  
Cổ phiếu ghi danh được phát hành cho: Cổ đông nhà nước, cổ đông là pháp nhân, cổ đông là thành viên HĐQT của Công ty và các cổ đông được mua cổ phần trả dần mà chưa trả hết số tiền ghi trên cổ phiếu theo chính sách cổ phần hoá của Nhà nước.
- b.** Cổ phiếu không ghi danh:  
Cổ phiếu không ghi danh được phát hành cho các đối tượng ngoài mục a.
- 11.2** Cổ phiếu gồm có các nội dung theo quy định của Điều 85 Luật Doanh nghiệp .
- 11.3** Trường hợp có sai sót trong nội dung và hình thức cổ phiếu do công ty phát hành thì quyền và lợi ích của người sở hữu nó không bị ảnh hưởng. Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc công ty phải liên đới chịu trách nhiệm về thiệt hại do những sai sót đó gây ra đối với công ty.
- 11.4** Trường hợp cổ phiếu bị mất , bị rách , bị cháy hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác thì cổ đông được công ty cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông với các điều kiện cam đoan theo quy định tại Khoản 3 Điều 85 của Luật Doanh nghiệp .

**Điều 12 : *Sổ đăng ký cổ đông*:**

- 12.1 Sau khi được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh Công ty sẽ lập và lưu giữ sổ đăng ký cổ đông tại trụ sở chính của công ty hoặc Trung tâm đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán chứng khoán Sổ đăng ký cổ đông của Công ty có hình thức là văn bản, dữ liệu điện tử hoặc cả hai.
- 12.2 Sổ đăng ký cổ đông gồm có các nội dung chủ yếu theo như Khoản 2 Điều 86 của Luật Doanh nghiệp .
- 12.3 Cổ đông có quyền kiểm tra, tra cứu hoặc trích lục, sao chép nội dung sổ đăng ký cổ đông trong giờ làm việc .
- 12.4 Cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần trở lên phải được đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh có thẩm quyền trong thời hạn bảy ngày làm việc, kể từ ngày có được tỷ lệ sở hữu đó .

**Điều 13: *Chào bán và chuyển nhượng cổ phần*:**

- 13.1 Hội đồng quản trị quyết định thời điểm, phương thức và giá chào bán cổ phần trong số cổ phần được quyền chào bán . Giá chào bán cổ phần không được thấp hơn giá thị trường tại thời điểm chào bán hoặc giá trị được ghi trong sổ sách của cổ phần tại thời điểm gần nhất, trừ những trường hợp sau đây :
- a. Cổ phần chào bán lần đầu tiên cho những người không phải là cổ đông sáng lập ;
  - b. Cổ phần chào bán cho tất cả cổ đông theo tỷ lệ cổ phần hiện có của họ ở Công ty;
  - c. Cổ phần chào bán cho người môi giới hoặc người bảo lãnh. Trong trường hợp này, số chiết khấu hoặc tỷ lệ chiết khấu cụ thể phải được sự chấp thuận của số cổ đông đại diện cho ít nhất 75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;
- 13.2 Trường hợp Công ty phát hành thêm cổ phần phổ thông và chào bán số cổ phần đó cho tất cả các cổ đông phổ thông theo tỷ lệ cổ phần hiện có của họ tại Công ty thì phải thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 87 của Luật Doanh nghiệp.
- 13.3 Cổ phần được coi là đã bán khi được thanh toán đủ và những thông tin về người mua quy định tại Khoản 2 Điều 86 của Luật Doanh nghiệp; được ghi đúng, ghi đủ vào sổ đăng ký cổ đông; kể từ thời điểm đó, người mua cổ phần trở thành cổ đông của Công ty.
- 13.4 Sau khi cổ phần đã được bán, Công ty phải phát hành và trao cổ phiếu cho người mua. Công ty có thể bán cổ phần mà không trao cổ phiếu. Trong trường hợp này,

## **ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN PETEC BÌNH ĐỊNH**

---

các thông tin về cổ đông quy định tại Khoản 2 Điều 86 của Luật Doanh nghiệp; được ghi vào sổ đăng ký cổ đông là đủ để chứng thực quyền sở hữu cổ phần của cổ đông đó trong Công ty .

**13.5** Các cổ phần được tự do chuyển nhượng, trừ trường hợp qui định tại khoản 3 Điều 81 và khoản 5 Điều 84 của Luật Doanh nghiệp. Việc chuyển nhượng được thực hiện bằng văn bản theo cách thông thường hoặc bằng cách trao tay cổ phiếu. Giấy tờ chuyển nhượng phải được bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng hoặc đại diện ủy quyền của họ ký. Bên chuyển nhượng vẫn là người sở hữu cổ phần có liên quan cho đến khi tên của người nhận chuyển nhượng được đăng ký vào sổ đăng ký cổ đông.

Trường hợp chỉ chuyển nhượng một số cổ phần trong cổ phiếu có ghi tên thì cổ phiếu cũ bị hủy bỏ và công ty phát hành cổ phiếu mới ghi nhận số cổ phần đã chuyển nhượng và số cổ phần còn lại.

**13.6** Điều kiện, phương thức và thủ tục chào bán cổ phần ra công chúng thực hiện theo qui định của pháp luật về chứng khoán.

*Việc chào bán cổ phần riêng lẻ thực hiện theo qui định của Chính phủ*

### **Điều 14: Phát hành trái phiếu:**

**14.1** Công ty có quyền phát hành trái phiếu, trái phiếu chuyển đổi và các loại trái phiếu khác theo qui định của pháp luật.

**14.2** Công ty không được quyền phát hành trái phiếu trong các trường hợp được quy định tại Khoản 2 Điều 88 của Luật Doanh nghiệp , trừ trường hợp pháp luật về chứng khoán có quy định khác

**14.3** Hội đồng Quản trị quyết định loại trái phiếu, tổng giá trị trái phiếu và thời điểm phát hành , nhưng phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất . Báo cáo phải kèm theo tài liệu và hồ sơ giải trình quyết định của Hội đồng Quản trị về phát hành trái phiếu .

### **Điều 15: Mua cổ phần, trái phiếu:**

Cổ phần, trái phiếu của Công ty có thể được mua bằng tiền Việt Nam, ngoại tệ tự do chuyển đổi, vàng, giá trị quyền sử dụng đất, giá trị quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ, bí quyết kỹ thuật, các tài sản khác và phải được thanh toán đủ một lần.

### **Điều 16: Mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông:**

## **ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN PETEC BÌNH ĐỊNH**

---

- 16.1** Cổ đông biểu quyết phản đối quyết định về việc tổ chức lại Công ty hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của Cổ đông quy định tại Điều lệ Công ty có quyền yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của mình. Yêu cầu phải bằng văn bản, trong đó nêu rõ tên, địa chỉ của cổ đông, số lượng cổ phần từng loại, giá dự định bán, lý do yêu cầu Công ty mua lại. Yêu cầu phải được gửi đến Công ty trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định về các vấn đề nói tại khoản này.
- 16.2** Công ty phải mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông quy định tại khoản 1 Điều này với giá thị trường hoặc giá được định theo nguyên tắc thoả thuận trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận được yêu cầu.
- 16.3** Trường hợp không thoả thuận được về giá, thì cổ đông đó có thể bán cổ phần cho người khác hoặc các bên có thể yêu cầu một tổ chức định giá chuyên nghiệp định giá. Công ty giới thiệu ít nhất ba tổ chức định giá chuyên nghiệp để cổ đông lựa chọn và lựa chọn đó là quyết định cuối cùng.

### ***Điều 17: Mua lại cổ phần theo quyết định của Công ty:***

Công ty có quyền mua lại không quá 30% tổng số cổ phần phổ thông đã bán, theo qui định sau đây:

- 17.1** Hội đồng Quản trị có quyền quyết định mua lại không quá 10% tổng số cổ phần của từng loại đã chào bán trong mỗi mười hai tháng. Trong trường hợp khác, việc mua lại cổ phần do Đại hội đồng cổ đông quyết định;
- 17.2** Hội đồng Quản trị quyết định giá mua lại cổ phần. Đối với cổ phần phổ thông, giá mua lại không được cao hơn giá thị trường tại thời điểm mua lại, trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 91 của Luật Doanh nghiệp.
- 17.3** Công ty có thể mua lại cổ phần của từng cổ đông tương đương tỷ lệ cổ phần của họ trong Công ty. Trong trường hợp này, quyết định mua lại cổ phần của Công ty phải được thông báo đến tất cả cổ đông trong Công ty theo các quy định tại Khoản 3 Điều 91 của Luật Doanh nghiệp.
- 17.4** Các cổ đông đồng ý bán lại cổ phần phải gửi chào bán cổ phần của mình theo các quy định tại Khoản 3 Điều 91 của Luật Doanh nghiệp.

### ***Điều 18: Điều kiện thanh toán và xử lý các cổ phần được mua lại:***

- 18.1** Công ty chỉ được quyền thanh toán cổ phần được mua lại cho cổ đông theo quy định tại Điều 90 và Điều 91 của Luật Doanh nghiệp, nếu ngay sau khi thanh toán

## **ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN PETEC BÌNH ĐỊNH**

---

hết số cổ phần được mua lại, Công ty vẫn bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác.

- 18.2** Tất cả các cổ phần được mua lại theo quy định tại **Điều 16 và Điều 17** của Bản Điều lệ này được coi là cổ phần **thu về và thuộc số** cổ phần được quyền chào bán.
- 18.3** Cổ phiếu xác nhận quyền sở hữu cổ phần đã được mua lại phải được tiêu huỷ ngay sau khi cổ phần tương ứng đã được thanh toán đủ. Chủ tịch Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc phải liên đới chịu trách nhiệm về thiệt hại do không tiêu huỷ hoặc chậm tiêu huỷ cổ phiếu gây ra đối với Công ty .
- 18.4** Sau khi thanh toán hết số cổ phần mua lại, nếu tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ kế toán của Công ty giảm hơn 10%, thì Công ty phải thông báo điều đó cho tất cả các chủ nợ biết trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày thanh toán hết cổ phần mua lại.

### **Điều 19: Trả cổ tức:**

**19.1** Công ty tạm ứng cổ tức cho cổ đông sáu (06) tháng một lần khi kinh doanh có lãi, sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo qui định của pháp luật; trích lập các quỹ Công ty, bù đắp đủ lỗ trước đó theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty. Mức cổ tức tạm ứng theo quyết định của Hội đồng quản trị. Mức cổ tức chính thức sẽ được Hội đồng quản trị trình và thông qua Đại Hội đồng cổ đông hàng năm theo nguyên tắc khi trả hết cổ tức đã định, Công ty vẫn phải bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn phải trả.

Cổ tức có thể được chi trả bằng tiền mặt, bằng cổ phần của Công ty theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông .

Cổ tức có thể thanh toán bằng tiền mặt lĩnh tại Công ty , bằng séc hoặc lệnh trả tiền gửi bằng bưu điện đến địa chỉ thường trú của cổ đông .

Cổ tức có thể được thanh toán bằng chuyển khoản qua ngân hàng khi Công ty đã có đủ chi tiết về ngân hàng của cổ đông để có thể chuyển trực tiếp được vào tài khoản ngân hàng của cổ đông . Nếu Công ty đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về ngân hàng như thông báo của cổ đông thì Công ty không chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ việc chuyển khoản đó.

**19.2** Hội đồng Quản trị phải lập danh sách cổ đông được nhận cổ tức, xác định mức cổ tức được trả đối với từng cổ phần, thời hạn và hình thức trả chậm nhất 30 ngày trước mỗi lần trả cổ tức. Thông báo trả cổ tức phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ đăng ký tất cả cổ đông chậm nhất 15 ngày trước khi thực hiện trả cổ tức. Thông báo phải ghi đầy đủ các chi tiết theo quy định tại Khoản 3 Điều 93 của Luật Doanh nghiệp .

**19.3** Trong trường hợp cổ đông chuyển nhượng cổ phần của mình trong thời gian giữa thời điểm kết thúc lập danh sách cổ đông và thời điểm trả cổ tức, thì người chuyển nhượng là người nhận cổ tức từ Công ty.

**Điều 20: Thu hồi tiền thanh toán cổ phần mua lại hoặc cổ tức:**

Trường hợp việc thanh toán cổ phần mua lại trái với quy định tại Khoản 1 Điều 92 của Luật Doanh nghiệp, hoặc trả cổ tức trái với quy định tại Điều 93 của Luật Doanh nghiệp, thì tất cả cổ đông phải hoàn trả cho Công ty số tiền hoặc tài sản khác đã nhận; trường hợp có cổ đông không hoàn trả được cho Công ty thì cổ đông đó và tất cả thành viên Hội đồng Quản trị phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi giá trị số tiền, tài sản đã trả cho cổ đông mà chưa được hoàn lại.

**Điều 21 : Quyền và nghĩa vụ của Cổ đông phổ thông**

Cổ đông là người sở hữu ít nhất một cổ phần đã phát hành của Công ty

**21.1** Quyền của các cổ đông phổ thông:

- a. Cổ đông phổ thông được quyền tham dự và phát biểu trong các Đại hội cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền; mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết .
- b. Được nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.
- c. Được ưu tiên mua cổ phần mới chào bán tương ứng với tỷ lệ cổ phần phổ thông của từng cổ đông trong Công ty.
- d. Được tự do chuyển nhượng cổ phần của mình cho cổ đông khác và cho người không phải là cổ đông, trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Doanh nghiệp .
- e. Xem xét, tra cứu và trích lục các thông tin trong Danh sách cổ đông có quyền biểu quyết và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác .
- f. Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ Công ty, sổ biên bản họp Đại hội cổ đông và các Nghị quyết của Đại hội cổ đông .
- g. Khi Công ty giải thể hoặc phá sản được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với số cổ phần góp vốn vào Công ty.
- h. Các quyền khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và theo Điều lệ Công ty .

**21.2** Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng, có quyền:

- a. Đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Phải tuân thủ đúng các quy định tại Khoản 4, Điều 79 của Luật Doanh nghiệp .

- b. Xem xét và trích lục sổ biên bản và các nghị quyết của Hội đồng quản trị , báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm theo mẫu của hệ thống kế toán Việt Nam và các báo cáo của Ban Kiểm soát .
- c. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông (Phải tuân thủ đúng các quy định của Luật Doanh nghiệp ) trong trường hợp :
  - Hội đồng quản trị vi phạm nghiêm trọng quyền của các cổ đông, nghĩa vụ của người quản lý hoặc ra quyết định vượt quá thẩm quyền được giao;
  - Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị đã vượt quá sáu tháng mà Hội đồng quản trị mới chưa được bầu thay thế .
  - Các trường hợp khác theo quy định của Điều lệ Công ty .*Các yêu cầu triệu tập Đại hội cổ đông phải được tuân thủ đúng các quy định tại điểm c khoản 3 Điều 79 của Luật Doanh nghiệp.*
- d. Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý , điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết . Các yêu cầu phải tuân thủ đúng các quy định tại điểm d khoản 2 Điều 79 của Luật Doanh nghiệp .
- e. Các quyền khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và theo Điều lệ Công ty .

### **21.3 Nghĩa vụ của cổ đông phổ thông:**

- a. Thanh toán đủ số cổ phần cam kết mua và chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi số vốn đã góp vào Công ty;
- b. Không được rút vốn đã góp bằng cổ phần phổ thông ra khỏi công ty dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được công ty hoặc người khác mua lại cổ phần;
- c. Tuân thủ Điều lệ và quy chế quản lý nội bộ của Công ty;
- d. Chấp hành quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;
- e. Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty

## **CHƯƠNG IV CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH VÀ KIỂM SOÁT**

### **Điều 22 : Cơ cấu tổ chức quản lý và kiểm soát .**

Công ty hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, dân chủ và tôn trọng pháp luật.

#### **Cơ cấu tổ chức , quản lý và kiểm soát công ty bao gồm :**

- Đại hội đồng cổ đông ;
- Hội đồng Quản trị ;
- Tổng Giám đốc điều hành ; và
- Ban Kiểm soát .

**Điều 23 : Đại hội đồng cổ đông:**

**23.1** Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty.

**23.2** Đại hội đồng cổ đông có các quyền và nhiệm vụ sau đây :

- a. Thông qua định hướng phát triển của Công ty;
- b. Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định mức cổ tức hàng năm của từng loại cổ phần;
- c. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát;
- d. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- e. Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, trừ trường hợp điều chỉnh vốn điều lệ do bán thêm cổ phần mới trong phạm vi số lượng cổ phần được quyền chào bán quy định tại Điều lệ Công ty;
- f. Thông qua báo cáo tài chính hàng năm;
- g. Quyết định mua lại hơn 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
- h. Xem xét và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông của Công ty;
- i. Quyết định tổ chức lại và giải thể Công ty;
- j. Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

**23.3** Cổ đông là tổ chức có quyền cử một hoặc một số người đại diện theo uỷ quyền thực hiện các quyền cổ đông của mình theo quy định của pháp luật; trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo uỷ quyền được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số cổ phiếu bầu của mỗi người đại diện . Việc cử , chấm dứt hoặc thay đổi người đại diện theo uỷ quyền phải được thông báo bằng văn bản đến Công ty trong thời hạn sớm nhất. Thông báo phải đầy đủ các chi tiết quy định tại Khoản 3 Điều 96 của Luật Doanh nghiệp .

Công ty phải gửi thông báo về người đại diện theo uỷ quyền quy định tại khoản này đến cơ quan đăng ký kinh doanh trong thời hạn năm ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo.

**Điều 24: Thẩm quyền triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông**

**24.1** Đại hội đồng cổ đông họp thường niên hoặc bất thường; ít nhất mỗi năm họp một lần. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông phải ở trên lãnh thổ Việt Nam.

**24.2** Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Theo đề nghị của Hội đồng Quản trị, cơ quan đăng ký kinh doanh có thể gia hạn, nhưng không quá sáu tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

*Đại hội đồng cổ đông thường niên thảo luận và thông qua các vấn đề sau :*

- a. Báo cáo tài chính hàng năm .
- b. Báo cáo của Hội đồng Quản trị đánh giá thực trạng công tác quản lý kinh doanh ở Công ty
- c. Báo cáo của Ban Kiểm soát về quản lý Công ty của Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc .
- d. Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại .
- e. Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền.

**24.3** Hội đồng Quản trị phải triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

- a. Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty .
- b. Số thành viên Hội đồng Quản trị còn lại ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật .
- c. Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 2 Điều 79 của Luật Doanh nghiệp .
- d. Theo yêu cầu của Ban Kiểm soát ;
- e. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và điều lệ công ty .

**24.4** Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng Quản trị còn lại như quy định tại điểm b hoặc nhận được yêu cầu theo quy định tại điểm c và điểm d Khoản 3 Điều này.

Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông như quy định thì Chủ tịch Hội đồng Quản trị phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại phát sinh đối với Công ty .

**24.5** Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 4 Điều này thì trong thời hạn ba mươi ngày tiếp theo, Ban Kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo qui định của Luật Doanh nghiệp .

Trường hợp Ban Kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông như quy định thì Trưởng Ban Kiểm soát phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại phát sinh đối với Công ty .

**24.6** Trường hợp Ban Kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 5 Điều này thì cổ đông, nhóm cổ đông quy định tại Khoản 2 Điều

79 của Luật Doanh nghiệp, có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo qui định của Luật Doanh nghiệp .

Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát việc triệu tập và tiến hành họp nếu xét thấy cần thiết .

**24.7** Người triệu tập phải lập danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông, cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông, lập chương trình và nội dung cuộc họp, chuẩn bị tài liệu, xác định thời gian và địa điểm họp, gửi thông báo mời họp đến từng cổ đông có quyền dự họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp .

**24.8** Chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại các Khoản 4, 5 và 6 của Điều này sẽ được Công ty hoàn lại .

### **Điều 25 : Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông**

**25.1** Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên Sổ đăng ký cổ đông của Công ty. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được xác lập khi có quyết định triệu tập và phải lập xong chậm nhất mười ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông.

**25.2** Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải có họ tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần từng loại, số và ngày đăng ký cổ đông của từng cổ đông .

**25.3** Cổ đông có quyền kiểm tra, tra cứu, trích lục và sao danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông; yêu cầu sửa đổi những thông tin sai lệch hoặc bổ sung những thông tin cần thiết về mình trong danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông.

### **Điều 26 : Chương trình và nội dung họp Đại hội đồng cổ đông**

**26.1** Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải lập danh sách cổ đông có quyền dự họp và biểu quyết; chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu cuộc họp và dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp; xác định thời gian, địa điểm họp và gửi thông báo mời họp đến các cổ đông có quyền dự họp.

**26.2** Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 2 Điều 79 của Luật Doanh nghiệp có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông.

## **ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN PETEC BÌNH ĐỊNH**

---

Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Công ty chậm nhất ba ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, số và ngày đăng ký cổ đông tại Công ty, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.

**26.3** Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông chỉ có quyền từ chối kiến nghị quy định tại Khoản 2 Điều này nếu có một trong các trường hợp sau đây:

- a. Kiến nghị được gửi đến không đúng thời hạn hoặc không đủ, không đúng nội dung.
- b. Vấn đề kiến nghị không thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

**26.4** Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chấp nhận và đưa kiến nghị tại Khoản 2 Điều này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều này; kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận .

### **Điều 27 : Mời họp Đại hội đồng cổ đông:**

**27.1** Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả cổ đông có quyền dự họp chậm nhất 7 ngày làm việc trước ngày khai mạc . Thông báo được gửi bằng phương thức bảo đảm đến địa chỉ thường trú của cổ đông .

Thông báo mời họp phải có tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh của Công ty; tên địa chỉ thường trú của cổ đông hoặc người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông; thời gian và địa điểm họp.

**27.2** Kèm theo thông báo mời họp phải có mẫu chỉ định đại diện theo uỷ quyền dự họp, chương trình họp, phiếu biểu quyết , các tài liệu thảo luận làm cơ sở để thông qua quyết định , và dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp .

Nếu Công ty có trang thông tin điện tử thì thông báo mời họp và các tài liệu gửi kèm theo phải được công bố trên trang thông tin điện tử đó đồng thời với việc gửi thông báo cho các cổ đông.

### **Điều 28 : Quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông:**

**28.1** Cổ đông là cá nhân, người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông; là tổ chức trực tiếp hoặc uỷ quyền bằng văn bản cho một người khác dự họp Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp cổ đông là tổ chức không có người đại diện theo uỷ quyền theo quy định tại Khoản 3 Điều 96 của Luật Doanh nghiệp, thì uỷ quyền người khác dự họp Đại hội đồng cổ đông .

- 28.2** Việc uỷ quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản theo mẫu của Công ty và phải có chữ ký theo quy định sau đây :
- a. Trường hợp cổ đông là cá nhân là người uỷ quyền thì phải có chữ ký của cổ đông đó và người được uỷ quyền dự họp .
  - b. Trường hợp người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông là tổ chức là người uỷ quyền thì phải có chữ ký của người đại diện theo uỷ quyền , người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được uỷ quyền dự họp .
  - c. Trong trường hợp khác thì phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được uỷ quyền dự họp .
- Người được uỷ quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản uỷ quyền trước khi vào phòng họp .
- 28.3** Trừ trường hợp quy định tại Khoản 4 Điều này, phiếu biểu quyết của người được uỷ quyền dự họp trong phạm vi được uỷ quyền vẫn có hiệu lực khi có một trong các trường hợp sau đây :
- a. Người uỷ quyền đã chết , bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự .
  - b. Người uỷ quyền đã chấm dứt việc uỷ quyền.
- 28.4** Quy định tại Khoản 3 Điều này không áp dụng nếu Công ty nhận được thông báo bằng văn bản về một trong các trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều này chậm nhất hai mươi tư giờ trước giờ khai mạc cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông .
- 28.5** Trường hợp cổ phần được chuyển nhượng trong thời gian từ ngày lập xong danh sách cổ đông đến ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông thì người nhận chuyển nhượng có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông thay thế cho người chuyển nhượng đối với số cổ phần đã chuyển nhượng

**Điều 29 : Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông:**

- 29.1** Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;
- 29.2** Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Khoản 1 Điều này thì được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn ba mươi ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết ;
- 29.3** Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Khoản 2 Điều này thì được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn hai mươi

ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào số cổ đông dự họp và tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp .

**29.4** Chỉ có Đại hội đồng cổ đông mới có quyền thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp quy định tại Điều 100 của Luật Doanh nghiệp .

**Điều 30 : Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông:**

**30.1** Trước ngày khai mạc cuộc họp, phải tiến hành đăng ký việc dự họp Đại hội đồng cổ đông cho đến khi bảo đảm việc đăng ký đầy đủ các cổ đông có quyền dự họp. Người đăng ký dự họp sẽ được cấp thẻ biểu quyết tương ứng với số vấn đề cần biểu quyết trong chương trình họp;

**30.2** Chủ tọa , thư ký và ban kiểm phiếu của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được quy định như sau:

- a. Chủ tịch Hội đồng Quản trị làm chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng Quản trị triệu tập; trường hợp chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp; trường hợp không có người có thể làm chủ tọa thì thành viên Hội đồng Quản trị có chức vụ cao nhất điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp ;
- b. Trong các trường hợp khác , người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp
- c. Chủ tọa cử một người làm thư ký lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông ;
- d. Đại hội đồng cổ đông bầu ban kiểm phiếu không quá ba người theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp ;

**30.3** Chương trình và nội dung họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngay trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp ;

**30.4** Chủ tọa và thư ký họp Đại hội đồng cổ đông có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp ;

**30.5** Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách thu thẻ biểu quyết tán thành nghị quyết, sau đó thu thẻ biểu quyết không tán thành, cuối cùng kiểm phiếu

## **ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN PETEC BÌNH ĐỊNH**

---

tập hợp số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp ;

- 30.6** Cổ đông hoặc người được uỷ quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không được dừng cuộc họp để những người đến muộn đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng;
- 30.7** Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông có quyền :
- Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác ;
  - Yêu cầu các cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp, trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông ;
- 30.8** Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau đây :
- Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
  - Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp .  
Thời gian hoãn tối đa không quá ba ngày, kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc .
- 30.9** Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại Khoản 8 Điều này, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc và hiệu lực các biểu quyết tại cuộc họp đó không bị ảnh hưởng.

### **Điều 31 : *Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông:***

- 31.1** Đại hội đồng cổ đông thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.
- 31.2** Quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông :
- Quyết định về loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của mỗi loại.
  - Sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty.
  - Tổ chức lại, giải thể Công ty.
  - Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty .
  - Thông qua định hướng phát triển công ty ;

## **ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN PETEC BÌNH ĐỊNH**

---

- f. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát ;
- g. Thông qua báo cáo tài chính hàng năm ;

Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi có đủ các điều kiện sau đây :

- h. Được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận ;
- i. Đối với quyết định về loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty; Tổ chức lại, giải thể Công ty; đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.
- j. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng Quản trị hoặc Ban Kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

**31.3** Quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông với số cổ đông trực tiếp và uỷ quyền tham dự đại diện 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục triệu tập , nội dung chương trình họp và thể thức tiến hành họp không được thực hiện đúng như quy định .

**31.4** Trường hợp thông qua quyết định dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận ;

**31.5** Quyết định của Đại hội đồng cổ đông phải được thông báo đến cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày quyết định được thông qua.

**Điều 32 : *Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông:***

**32.1** Hội đồng Quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;

**32.2** Hội đồng Quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo quyết định. Phiếu lấy ý kiến kèm

## **ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN PETEC BÌNH ĐỊNH**

---

theo dự thảo quyết định và tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ thường trú của từng cổ đông ;

- 32.3** Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu theo quy định tại Khoản 3 Điều 105 của Luật Doanh nghiệp ;
- 32.4** Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo uỷ quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức . Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở đều không hợp lệ;
- 32.5** Hội đồng Quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban Kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý công ty . Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu theo quy định tại Khoản 5 Điều 105 Luật Doanh nghiệp .  
Các thành viên Hội đồng Quản trị và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác ;
- 32.6** Biên bản kết quả kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu ;
- 32.7** Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, toàn văn nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty;
- 32.8** Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông .

### **Điều 33 : Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông:**

- 33.1** Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi vào sổ biên bản của Công ty. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể cả bằng tiếng nước ngoài và phải có các nội dung chủ yếu theo như quy định tại Khoản 1 Điều 106 của Luật Doanh nghiệp ;
- 33.2** Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải làm xong và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp;
- 33.3** Chủ toạ và thư ký cuộc họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản .

## **ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN PETEC BÌNH ĐỊNH**

---

Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi đến tất cả cổ đông trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày bế mạc cuộc họp .

Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, toàn văn nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty .

### **Điều 34 : Yêu cầu huỷ bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông:**

Trong thời hạn chín mươi ngày , kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát có quyền yêu cầu Toà án hoặc Trọng tài xem xét, huỷ bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây :

- 34.1** Trình tự và thủ tục triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty ;
- 34.2** Trình tự, thủ tục ra quyết định và nội dung quyết định vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ Công ty

### **Điều 35 : Hội đồng quản trị:**

- 35.1** Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
- 35.2** Hội đồng quản trị có các quyền và nhiệm vụ sau đây :
  - a.** Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty ;
  - b.** Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại.
  - c.** Quyết định chào bán cổ phần mới trong phạm vi số lượng cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác ;
  - d.** Quyết định giá chào bán cổ phần và trái phiếu của Công ty ;
  - e.** Quyết định mua lại không quá 10% tổng số cổ phần của từng loại đã được chào bán trong mỗi mười hai tháng ;
  - f.** Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của Luật Doanh nghiệp .
  - g.** Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ; thông qua các hợp đồng mua, bán, **vay, cho vay** và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn **50%** tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; trừ hợp

## **ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN PETEC BÌNH ĐỊNH**

đồng và giao dịch quy định tại Khoản 1 và Khoản 3 Điều 120 của Luật Doanh nghiệp;

- h.** Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc; quyết định mức lương và lợi ích khác của Tổng Giám đốc; cử người đại diện theo uỷ quyền thực hiện quyền sở hữu cổ phần hoặc phần vốn góp ở công ty khác, quyết định mức thù lao và những lợi ích khác của những người đó;
- i.** Giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày ở công ty;
- j.** Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ Công ty, quyết định thành lập Công ty con, lập chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
- k.** Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định;
- l.** Trình báo cáo quyết toán tài chính hàng năm lên Đại hội đồng cổ đông;
- m.** Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý các khoản lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
- n.** Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể hoặc yêu cầu phá sản Công ty;
- o.** Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

**35.3** Hội đồng quản trị thông qua quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản. Mỗi thành viên của Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết.

**35.4** Khi thực hiện chức năng nhiệm vụ của mình, Hội đồng Quản trị tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Trong trường hợp quyết định do Hội đồng Quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật hoặc Điều lệ công ty gây thiệt hại cho công ty thì các thành viên chấp thuận thông qua quyết định đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về quyết định đó và phải đền bù thiệt hại cho công ty; thành viên phản đối thông qua quyết định nói trên được miễn trừ trách nhiệm. Trong trường hợp này, cổ đông sở hữu cổ phần của công ty trong thời hạn ít nhất một năm có quyền yêu cầu Hội đồng Quản trị đình chỉ thực hiện quyết định nói trên.

### **Điều 36 : Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị:**

**36.1** Hội đồng quản trị Công ty có từ 05 đến 07 thành viên; nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị Công ty là năm năm; thành viên Hội đồng Quản trị có thể được bầu lại với nhiệm kỳ không hạn chế;

## **ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN PETEC BÌNH ĐỊNH**

---

- 36.2** Hội đồng Quản trị của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi Hội đồng quản trị mới được bầu và tiếp quản công việc .
- 36.3** Trường hợp thành viên được bầu bổ sung thành viên bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trong thời hạn nhiệm kỳ thì nhiệm kỳ của thành viên đó là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị.
- 36.4** Thành viên Hội đồng quản trị không nhất thiết phải là cổ đông của công ty .

### **Điều 37 : Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị:**

**Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây :**

- 37.1** Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- 37.2** Là cổ đông cá nhân sở hữu ít nhất 2% tổng số cổ phần phổ thông hoặc người khác có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của công ty; hoặc người được Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần trong thời gian liên tục ít nhất 06 tháng đề cử đại diện ứng cử vào HĐQT.

### **Điều 38 : Chủ tịch Hội đồng quản trị:**

- 38.1** Hội đồng quản trị bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị trong số thành viên Hội đồng quản trị. Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể kiêm Tổng Giám đốc Công ty.
- 38.2** Chủ tịch Hội đồng quản trị có các quyền và nhiệm vụ sau đây :
- a. Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;
  - b. Chuẩn bị hoặc tổ chức việc chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập và chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị .
  - c. Tổ chức việc thông qua quyết định của Hội đồng quản trị ;
  - d. Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các quyết định của Hội đồng quản trị;
  - e. Chủ tọa họp Đại hội đồng cổ đông ;
  - f. Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty .
- 38.3** Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt thì ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác để thực hiện các quyền và nhiệm vụ của của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc qui định tại Điều lệ công ty. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị không làm việc được thì các

thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên tạm thời giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số quá bán.

**Điều 39 : Cuộc họp Hội đồng quản trị:**

- 39.1** Trường hợp Hội đồng quản trị bầu chủ tịch thì cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị để bầu chủ tịch và ra các quyết định khác thuộc thẩm quyền phải được tiến hành trong thời hạn bảy ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất triệu tập. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên đã bầu theo nguyên tắc đa số một người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.
- 39.2** Hội đồng quản trị có thể họp định kỳ hoặc bất thường. Hội đồng quản trị có thể họp tại trụ sở chính của công ty hoặc ở nơi khác.
- 39.3** Cuộc họp định kỳ của Hội đồng quản trị do Chủ tịch triệu tập bất cứ khi nào nếu xét thấy cần thiết, nhưng mỗi quý phải họp ít nhất một lần.
- 39.4** Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị khi có một trong các trường hợp sau đây:
- a. Có đề nghị của Ban Kiểm Soát;
  - b. Có đề nghị của Tổng Giám Đốc hoặc ít nhất năm người quản lý khác;
  - c. Có đề nghị của ít nhất hai thành viên Hội đồng quản trị;
- Đề nghị phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.
- 39.5** Chủ tịch phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 4 Điều này. Trường hợp Chủ tịch không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với công ty; người đề nghị có quyền triệu tập họp Hội đồng quản trị để thảo luận và quyết định những vấn đề đã kiến nghị.
- 39.6** Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất năm ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Kèm theo thông báo mời họp phải có tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.
- Thông báo mời họp được gửi bằng bưu điện, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại công ty.

**39.7** Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập phải gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban Kiểm Soát và Tổng Giám đốc như đối với thành viên Hội đồng quản trị.

Thành viên Ban Kiểm Soát, Tổng Giám đốc không phải là thành viên Hội đồng quản trị có quyền dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

**39.8** Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ ba phần tư tổng số thành viên trở lên dự họp.

Thành viên không trực tiếp dự họp có quyền biểu quyết thông qua bỏ phiếu bằng văn bản. Phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất một giờ trước giờ khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

Quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp chấp thuận; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

**39.9** Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị.

Thành viên được uỷ quyền cho người khác dự họp nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

**Điều 40 : Biên bản họp hội đồng quản trị :**

Tất cả các cuộc họp hội đồng quản trị phải được ghi đầy đủ vào sổ biên bản. Biên bản họp hội đồng quản trị phải lập bằng tiếng Việt và có thể bằng cả tiếng nước ngoài có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh;
- b. Mục đích, chương trình và nội dung họp;
- c. Thời gian và địa điểm họp;
- d. Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được uỷ quyền dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;
- e. Các vấn đề thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp ;
- f. Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp ;
- g. Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
- h. Các quyết định đã được Hội đồng quản trị thông qua;
- i. Họ, tên, chữ ký của tất cả các thành viên hoặc đại diện theo uỷ quyền dự họp ;

---

## **ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN PETEC BÌNH ĐỊNH**

---

Chủ tọa và thư ký phải chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.

### **Điều 41 : Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị:**

- 41.1** Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Tổng Giám đốc hoặc Phó Tổng Giám đốc, người quản lý các đơn vị trong công ty cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của công ty và của các đơn vị trong công ty.
- 41.2** Người quản lý được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác các thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị.

### **Điều 42 : Miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị:**

- 42.1** Thành viên Hội đồng quản trị bị bãi nhiệm, miễn nhiệm trong các trường hợp sau đây:
- a. Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 110 của Luật Doanh nghiệp;
  - b. Không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong sáu tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
  - c. Có đơn xin từ chức;
- 42.2** Ngoài các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này, thành viên Hội đồng quản trị có thể bị miễn nhiệm bất cứ lúc nào theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.
- 42.3** Trường hợp số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba so với quy định tại Điều lệ công ty thì Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn sáu mươi ngày, kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.  
Trong các trường hợp khác, tại cuộc họp gần nhất, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, hoặc trường hợp khác.

### **Điều 43 : Tổng Giám đốc công ty:**

- 43.1** Hội đồng quản trị bổ nhiệm một người trong số họ hoặc thuê người khác làm Tổng Giám đốc. Tổng Giám đốc Công ty là người đại diện theo pháp luật của Công ty .
- 43.2** Tổng Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

## **ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN PETEC BÌNH ĐỊNH**

---

Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc không quá 5 năm; có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

*Tiêu chuẩn và điều kiện của Tổng Giám đốc áp dụng theo quy định sau đây:*

- a. Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- b. **Là cá nhân sở hữu ít nhất 2% vốn điều lệ của công ty hoặc người không phải là thành viên, có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm thực tế trong quản trị kinh doanh hoặc trong các ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của công ty.**
- c. Tổng Giám đốc công ty không được đồng thời làm Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc của doanh nghiệp khác.

**43.3** Tổng Giám đốc có các quyền và nhiệm vụ như sau:

- a. Quyết định về tất cả các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty mà không cần phải có quyết định của Hội đồng quản trị;
- b. Tổ chức thực hiện các quyết định của Hội đồng quản trị;
- c. Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty;
- d. Kiến nghị phương án bố trí cơ cấu tổ chức; quy chế quản lý nội bộ Công ty;
- e. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức các chức danh quản lý trong Công ty;
- f. Quyết định lương và phụ cấp (nếu có) đối với người lao động trong Công ty, kể cả cán bộ quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Tổng Giám đốc;
- g. Tuyển dụng lao động;
- h. Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;
- i. Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và quyết định của Hội đồng quản trị.

**43.4** Tổng Giám đốc phải điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của công ty theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ công ty, hợp đồng lao động ký với công ty và quyết định của Hội đồng quản trị. Nếu điều hành trái với quy định này mà gây thiệt hại cho công ty thì Tổng Giám đốc phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại cho công ty.

**Điều 44 : Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc**

**44.1** Công ty có quyền trả thù lao, tiền lương cho thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.

**44.2** Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc được trả theo quy định sau đây:

## **ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN PETEC BÌNH ĐỊNH**

---

- a. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và tiền thưởng. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao, tiền thưởng của Hội đồng quản trị do Đại Hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên;
  - b. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán các chi phí ăn, ở, đi lại và chi phí hợp lý khác mà họ chi trả khi thực hiện nhiệm vụ được giao;
  - c. Tổng Giám đốc được trả lương và tiền thưởng. Tiền lương của Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định.
- 44.3** Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị và tiền lương của Tổng Giám đốc và người quản lý khác được tính vào chi phí kinh doanh của công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp và phải được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của công ty, phải báo cáo Đại Hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

### **Điều 45 : Công khai các lợi ích liên quan:**

- 45.1** Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm Soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác của công ty phải kê khai các lợi ích liên quan của họ với công ty, bao gồm:
- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp mà họ có sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; Tỷ lệ và thời điểm sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;
  - b. Tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng cổ phần hoặc phần vốn góp trên 35% vốn điều lệ.
- 45.2** Việc kê khai theo quy định tại khoản 1 Điều này phải được thực hiện trong thời hạn bảy ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được khai báo với công ty trong thời hạn bảy ngày làm việc, kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng.
- 45.3** Việc kê khai theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này phải được thông báo cho Đại Hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên và được niêm yết, lưu giữ tại trụ sở chính của doanh nghiệp. Cổ đông, đại diện theo uỷ quyền của cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm Soát, Tổng Giám đốc có quyền xem xét nội dung kê khai bất cứ lúc nào xét thấy cần thiết.

## **ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN PETEC BÌNH ĐỊNH**

---

**45.4** Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc nhân danh cá nhân hoặc nhân danh người khác để thực hiện công việc dưới mọi hình thức trong phạm vi công việc kinh doanh của công ty đều phải giải trình bản chất, nội dung của công việc đó trước Hội đồng quản trị, Ban Kiểm Soát và chỉ được thực hiện khi được đa số thành viên còn lại của Hội đồng quản trị chấp thuận; nếu thực hiện mà không khai báo hoặc không được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị thì tất cả thu nhập có được từ hoạt động đó thuộc về công ty.

### **Điều 46 : Nghĩa vụ của người quản lý Công ty:**

**46.1** Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác có các nghĩa vụ sau đây:

- a. Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, pháp luật có liên quan, Điều lệ công ty, quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- b. Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của công ty và cổ đông của công ty;
- c. Trung thành với lợi ích của công ty và cổ đông của công ty; không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của công ty, lạm dụng địa vị, chức vụ và tài sản của công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;
- d. Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho công ty về các doanh nghiệp mà họ và người có liên quan của họ làm chủ hoặc có phần vốn góp, cổ phần chi phối; thông báo này được niêm yết tại trụ sở chính và chi nhánh của công ty.

**46.2** Ngoài các nghĩa vụ quy định tại Khoản 1 Điều này, Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc không được tăng lương, trả thưởng khi công ty không thanh toán đủ các khoản nợ đến hạn.

**46.3** Các nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

### **Điều 47 : Hợp đồng, giao dịch phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận:**

**47.1** Hợp đồng, giao dịch giữa công ty với các đối tượng sau đây phải được Đại Hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận:

- a. Cổ đông, người đại diện uỷ quyền của cổ đông sở hữu trên 35% tổng số cổ phần phổ thông của công ty và những người có liên quan của họ;
- b. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc;
- c. Doanh nghiệp quy định tại điểm a và b khoản 1 Điều 118 của Luật Doanh nghiệp và người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc

- 47.2** Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng và giao dịch có giá trị nhỏ hơn 50% tổng giá trị tài sản doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất. Trong trường hợp này, người đại diện theo pháp luật phải gửi đến các thành viên Hội đồng quản trị; niêm yết tại trụ sở chính, chi nhánh của công ty dự thảo hợp đồng hoặc thông báo nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng hoặc giao dịch trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày niêm yết; thành viên có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết.
- 47.3** Đại Hội đồng cổ đông chấp thuận các hợp đồng và giao dịch khác trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này. Hội đồng quản trị trình dự thảo hợp đồng hoặc giải trình về nội dung chủ yếu của giao dịch tại cuộc họp Đại Hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. Trong trường hợp này, cổ đông có liên quan không có quyền biểu quyết; hợp đồng hoặc giao dịch được chấp thuận theo quy định khi có số cổ đông đại diện 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại đồng ý.
- 47.4** Hợp đồng, giao dịch bị vô hiệu và xử lý theo quy định của pháp luật khi được giao kết hoặc thực hiện mà chưa được chấp thuận theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều này. Người đại diện theo pháp luật của công ty, cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị hoặc Tổng Giám đốc có liên quan phải bồi thường thiệt hại phát sinh, hoàn trả cho công ty các khoản lợi thu được từ việc thực hiện hợp đồng, giao dịch đó.

**Điều 48 : Ban kiểm soát:**

- 48.1** Ban Kiểm Soát công ty có bốn thành viên; nhiệm kỳ của Ban Kiểm Soát là năm năm; thành viên Ban Kiểm Soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
- 48.2** Các thành viên Ban Kiểm Soát bầu một người trong số họ làm Trưởng Ban Kiểm Soát. Ban Kiểm Soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam và phải có ít nhất một thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên.
- 48.3** Nếu vào thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà Ban Kiểm Soát nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì Ban Kiểm Soát đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nhiệm vụ cho đến khi Ban Kiểm Soát nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ.

**Điều 49 : Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Ban Kiểm Soát:**

- 49.1** Thành viên Ban Kiểm Soát phải có tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:
- a. Từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của pháp luật;

## **ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN PETEC BÌNH ĐỊNH**

---

- b. Không phải là vợ hoặc chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác.

**49.2** Thành viên Ban Kiểm Soát không được giữ các chức vụ quản lý công ty.  
Thành viên Ban Kiểm Soát không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty.

### **Điều 50: Quyền và nhiệm vụ của Ban Kiểm Soát:**

- 50.1** Ban Kiểm Soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.
- 50.2** Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
- 50.3** Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và sáu tháng của công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị. Trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh hằng năm của công ty và báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị lên Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.
- 50.4** Xem xét sổ kế toán và các tài liệu khác của công ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của công ty bất cứ khi nào nếu xét thấy cần thiết hoặc theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 79 của Luật Doanh nghiệp.
- 50.5** Khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 79 của Luật doanh nghiệp. Ban Kiểm Soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn bảy ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban Kiểm Soát phải báo cáo giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến Hội đồng quản trị và cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu. Việc kiểm tra của Ban Kiểm Soát quy định tại khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của Hội đồng quản trị, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của công ty.
- 50.6** Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của công ty.
- 50.7** Khi phát hiện có thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc vi phạm nghĩa vụ của người quản lý công ty quy định tại Điều 119 của Luật Doanh nghiệp thì phải

## **ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN PETEC BÌNH ĐỊNH**

---

thông báo ngay bằng văn bản với Hội đồng quản trị, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

**50.8** Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

**50.9** Ban Kiểm Soát có quyền sử dụng tư vấn độc lập để thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Ban Kiểm Soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.

### **Điều 51 : Quyền được cung cấp thông tin của Ban Kiểm Soát:**

**51.1** Thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị và các tài liệu kèm theo phải được gửi đến thành viên Ban Kiểm Soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị.

**51.2** Báo cáo của Tổng giám đốc trình Hội đồng quản trị hoặc tài liệu khác do công ty phát hành được gửi đến thành viên Ban Kiểm Soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị.

**51.3** Thành viên Ban Kiểm Soát có quyền tiếp cận các hồ sơ, tài liệu của công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến các địa điểm nơi người quản lý và nhân viên của công ty làm việc.

**51.4** Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác phải cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của công ty theo yêu cầu của Ban Kiểm Soát.

### **Điều 52 : Thù lao và lợi ích khác của thành viên Ban Kiểm Soát:**

**52.1** Thành viên Ban Kiểm Soát được trả thù lao theo công việc và được hưởng các lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức thù lao và ngân sách hoạt động hằng năm của Ban Kiểm Soát.

**52.2** Thành viên Ban Kiểm Soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không được vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của Ban Kiểm Soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.

**52.3** Thù lao và chi phí hoạt động của ban Kiểm Soát được tính vào chi phí kinh doanh của công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của công ty.

**Điều 53 : Nghĩa vụ của thành viên Ban Kiểm Soát**

**53.1** Tuân thủ đúng pháp luật, Điều lệ công ty, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và đạo đức nghề nghiệp trong thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

**53.2** Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của công ty và cổ đông của công ty.

**53.3** Trung thành với lợi ích của công ty và cổ đông công ty; không được sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của công ty, lạm dụng địa vị, chức vụ và tài sản của công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

**53.4** Các nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

**53.5** Trường hợp vi phạm nghĩa vụ quy định tại các khoản 1, 2, 3 và 4 Điều này mà gây thiệt hại cho công ty hoặc người khác thì các thành viên Ban Kiểm Soát phải chịu trách nhiệm cá nhân hoặc liên đới bồi thường thiệt hại đó.

Mọi thu nhập và lợi ích khác mà thành viên Ban Kiểm Soát trực tiếp hoặc gián tiếp có được do vi phạm nghĩa vụ quy định tại khoản 3 Điều này đều thuộc sở hữu của công ty.

**53.6** Trường hợp phát hiện có thành viên Ban Kiểm Soát vi phạm nghĩa vụ trong thực hiện quyền và nhiệm vụ được giao thì Hội đồng quản trị phải thông báo bằng văn bản đến Ban Kiểm Soát; yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

**Điều 54: Miễn nhiệm, bãi nhiệm Ban Kiểm Soát:**

**54.1** Thành viên Ban Kiểm Soát bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trong các trường hợp sau đây:

- a. Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban Kiểm Soát theo quy định tại Điều 122 của Luật doanh nghiệp.
- b. Không thực hiện quyền và nhiệm vụ của mình trong sáu tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng.
- c. Có đơn xin từ chức.

- 54.2** Ngoài các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này, thành viên Ban kiểm soát có thể bị miễn nhiệm bất cứ khi nào theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.
- 54.3** Trường hợp Ban kiểm soát vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của mình có nguy cơ gây thiệt hại cho công ty thì Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông để xem xét và miễn nhiệm Ban kiểm soát đương nhiệm và bầu Ban kiểm soát mới thay thế.

**Điều 55 : *Tổ chức chính trị và tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp:***

Tổ chức chính trị , tổ chức chính trị – xã hội trong công ty hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp, Pháp luật của Nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam và theo Điều lệ của tổ chức mình phù hợp với quy định của pháp luật .

Công ty tôn trọng, tạo điều kiện thuận lợi để người lao động thành lập và tham gia hoạt động trong các tổ chức quy định tại khoản 1 Điều này .

## **CHƯƠNG V**

### **BÁO CÁO – CÔNG KHAI THÔNG TIN – GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP**

**Điều 56 : *Trình báo cáo hằng năm:***

- 56.1** Tại thời điểm kết thúc năm tài chính, Hội đồng quản trị phải chuẩn bị các báo cáo và tài liệu sau đây:
- a. Báo cáo về tình hình kinh doanh của công ty;
  - b. Báo cáo tài chính;
  - c. Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành công ty;
- 56.2** Báo cáo tài chính hằng năm của công ty phải được kiểm toán trước khi trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.
- 56.3** Các báo cáo và tài liệu quy định tại khoản 1 Điều này phải được gửi đến Ban Kiểm Soát để thẩm định chậm nhất ba mươi ngày trước ngày khai mạc cuộc họp thường niên của Đại hội đồng cổ đông.
- 56.4** Báo cáo và tài liệu do Hội đồng quản trị chuẩn bị; báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát và báo cáo kiểm toán phải có ở trụ sở chính và chi nhánh của công ty chậm nhất bảy ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp thường niên của Đại hội đồng cổ đông.

## **ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN PETEC BÌNH ĐỊNH**

---

Cổ đông sở hữu cổ phần của công ty liên tục ít nhất một năm có quyền tự mình hoặc cùng với luật sư hoặc kế toán và kiểm toán viên có chứng chỉ hành nghề trực tiếp xem xét các báo cáo quy định tại Điều này trong thời gian hợp lý.

### **Điều 57: Công khai thông tin về công ty cổ phần:**

- 57.1** Công ty cổ phần phải gửi báo cáo tài chính hằng năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về kế toán và pháp luật có liên quan.
- 57.2** Tóm tắt nội dung báo cáo tài chính hằng năm phải được thông báo đến tất cả cổ đông.
- 57.3** Mọi tổ chức, cá nhân đều có quyền xem hoặc sao chép báo cáo tài chính hằng năm của công ty cổ phần tại cơ quan đăng ký kinh doanh có thẩm quyền.

### **Điều 58 : Chế độ lưu giữ tài liệu của Công ty:**

- 58.1** Công ty phải lưu giữ các loại tài liệu sau đây:
- a. Điều lệ Công ty; sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty; quy chế quản lý nội bộ của Công ty; Sổ đăng ký cổ đông.
  - b. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; giấy chứng nhận thay đổi đăng ký kinh doanh; giấy chứng nhận quyền sở hữu công nghiệp; giấy chứng nhận đăng ký chất lượng sản phẩm; các giấy phép và giấy chứng nhận khác;
  - c. Các tài liệu và giấy tờ xác nhận quyền sở hữu tài sản của Công ty;
  - d. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; các quyết định của công ty;
  - e. Bản cáo bạch để phát hành chứng khoán;
  - f. Báo cáo của ban kiểm soát; kết luận của cơ quan thanh tra, kết luận của tổ chức kiểm toán độc lập;
  - g. Sổ kế toán, chứng từ kế toán, báo cáo tài chính hằng năm ;
  - h. Các tài liệu khác theo quy định của pháp luật.
- 58.2** Công ty phải lưu giữ các tài liệu trên ở tại trụ sở chính. Thời hạn lưu giữ thực hiện theo quy định của pháp luật.

### **Điều 59 : Nguyên tắc giải quyết tranh chấp:**

- 59.1** Tranh chấp giữa các *thành viên*, cổ đông *của công ty* trước hết phải giải quyết thông qua thương lượng và hòa giải.

**59.2** Trong trường hợp các bên tranh chấp vẫn không thỏa thuận được với nhau, thì vụ tranh chấp sẽ được đưa ra Tòa án hay một tổ chức khác có thẩm quyền giải quyết. Quyết định của Tòa án hay của tổ chức đó là quyết định cuối cùng mà các **thành viên**, cổ đông phải tuân theo.

## **CHƯƠNG VI KẾ TOÁN TÀI CHÍNH - PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN - TRÍCH LẬP CÁC QUỸ**

### **Điều 60 : Năm tài chính:**

- 60.1** Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 1/1 dương lịch và chấm dứt vào ngày 31/12 tròn hàng năm.
- 60.2** Năm tài chính đầu tiên của Công ty sẽ bắt đầu từ ngày được cơ quan đăng ký kinh doanh cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đến ngày 31/12 của năm đó.

### **Điều 61 : Phân phối lợi nhuận – Trích lập các quỹ:**

- 61.1** Sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật, thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác đã đến hạn phải trả và trích lập các quỹ theo quyết định của Đại Hội đồng cổ đông; thì Công ty sẽ chia lợi nhuận cho các **cổ đông** theo tỷ lệ vốn góp **theo quyết định của Đại Hội đồng cổ đông** .
- 61.2** Công ty trích lập các quỹ sau :
- a. Quỹ đầu tư phát triển
  - b. Quỹ dự phòng tài chính : tối đa bằng 10% vốn điều lệ của Công ty, nhưng tổng trích lũy kế không vượt quá 25% vốn điều lệ trừ khi Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.
  - c. Quỹ phúc lợi, khen thưởng  
Mức trích cụ thể các quỹ hàng năm do HĐQT trình ĐHCĐ quyết định .

## **CHƯƠNG VII THÀNH LẬP, TỔ CHỨC LẠI, GIẢI THỂ**

### **Điều 62 : Thành lập:**

## **ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN PETEC BÌNH ĐỊNH**

---

Công ty được thành lập sau khi Bản điều lệ được tập thể cổ đông sáng lập của Công ty chấp thuận và được cơ quan đăng ký kinh doanh cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

Mọi phí tổn liên quan đến việc thành lập Công ty đều được ghi vào mục chi phí của Công ty và được tính hoàn giảm vào chi phí của năm tài chính đầu tiên.

**Điều 63** : *Căn cứ xác định Công ty thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác đến hạn phải trả; bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác:*

**63.1** Công ty được coi là thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác đến hạn phải trả nếu:

- Không có nợ quá hạn, không có nghĩa vụ tài sản khác đã quá hạn mà chưa thanh toán được;
- Không dùng vốn vay mới, kể cả đảo nợ, để thanh toán các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác đến hạn phải trả.

**63.2** Công ty được coi là có khả năng thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác nếu tổng giá trị tài sản ghi trên bảng cân đối kế toán của Công ty lớn hơn tổng số nợ và các nghĩa vụ tài sản khác phải trả.

**Điều 64** : *Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi Công ty:*

Công ty thực hiện việc *chia , tách ,* hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty theo quy định tại các Điều *150 ,151 ,152 , 153 ,154* của Luật Doanh nghiệp.

**Điều 65** : *Các trường hợp và điều kiện, thủ tục giải thể Công ty:*

Công ty giải thể trong các trường hợp và *điều kiện theo quy định tại Điều 157 của Luật Doanh nghiệp .*

*Thủ tục giải thể công ty theo quy định tại Điều 158 của Luật Doanh nghiệp .*

## **CHƯƠNG VIII CÁC QUY ĐỊNH KHÁC**

**Điều 66** : *Thế thức sửa đổi bổ sung các điều khoản của Điều lệ:*

**66.1** Những vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty không được nêu trong Bản Điều lệ này sẽ do Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan khác điều chỉnh.

## **ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN PETEC BÌNH ĐỊNH**

---

- 66.2** Khi muốn bổ sung, sửa đổi nội dung Điều lệ này, Hội đồng quản trị sẽ họp để thông qua quyết định nội dung thay đổi. *Sau đó phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông để thông qua nội dung sửa đổi theo quy định tại Điều 32 của Bản Điều lệ này.*
- 66.3** Mọi sự sửa đổi, bổ sung nội dung Điều lệ phải đăng ký tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

### **Điều 67 : Hiệu lực của Điều lệ:**

Bản điều lệ này gồm **08** Chương, **67** Điều, được tập thể thành viên xem xét từng Chương, từng Điều tại Đại hội đồng cổ đông và cùng quyết định thông qua ngày 08 tháng 9 năm 2006; Sửa đổi bổ sung **Điều 1 (khoản 1.1) Tên doanh nghiệp, Điều 4 (khoản 4.2) Ngành nghề kinh doanh, Điều 9 (khoản 9.1) Vốn điều lệ, Điều 10 (khoản 10.2) Cổ phần** tại Đại hội đồng cổ đông và cùng quyết định thông qua ngày 14 tháng 4 năm 2007.

Điều lệ này có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua, sửa đổi bổ sung cho Điều lệ Tổ chức hoạt động của Công ty do Đại hội đồng Cổ đông thông qua ngày 08 tháng 09 năm 2006.

Điều lệ được lập thành 7 bản có giá trị như nhau : 01 bản đăng ký tại cơ quan đăng ký kinh doanh, 06 bản lưu trữ tại trụ sở Công ty .

Mọi sự sao chép, trích lục phải được xác nhận của *người đại diện theo pháp luật của công ty./.*

**Quy Nhơn**, ngày 14 tháng 4 năm 2007  
*Các thành viên Hội đồng quản trị ký tên*

**Phó chủ tịch**

**Chủ tịch**

*(đã ký)*

*(đã ký)*

**Nguyễn Trọng Phát**

**Nguyễn Anh Kiệt**

**Các thành viên**

*(đã ký)*

*(đã ký)*

*(đã ký)*

*(đã ký)*

***Lương Duy Vân***

***Đỗ Khoa Mỹ Linh***

***Võ Hữu Tánh***

***Huỳnh Lạc***